

Số: 228/2024/QĐCNHGT-DS

Thanh Phú, ngày 11 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Hồ Thị R ủy  
quyền cho ông Nguyễn Văn C với bà Trương Thị Minh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp “Hợp đồng góp hụi” đề ngày 18 tháng 9 năm  
2024 của bà Hồ Thị R;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 9 năm 2024 về việc  
thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Bà Hồ Thị R, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Số F, ấp T, xã T,  
huyện T, tỉnh Bến Tre.

*Đại diện theo ủy quyền của bà Hồ Thị R:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm  
1979. Nơi cư trú: Số E, ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

*Người bị kiện:* Bà Trương Thị Minh T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Số A, ấp  
T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên  
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại  
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải  
ngày 25 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật  
Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản  
ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

Bà Trương Thị Minh T có nghĩa vụ trả cho bà Hồ Thị R số tiền là  
120.800.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu tám trăm nghìn đồng). Thời hạn  
thực hiện trả nợ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ  
quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày  
có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền

phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H. Thạnh Phú;
- Chi cục THADS H. Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đặng Văn Phương**